

Số: 32/2022/QĐST- DS

CS , ngày 15 tháng 7 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 07 tháng 7 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 68/2022/TLST - DS ngày 07 tháng 4 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng thương mại cổ phần Đầu tư và phát triển VN; Địa chỉ: 35 HV, quận HK, thành phố HN.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phan Đức T – Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Huỳnh Quang H, chức vụ: Giám đốc Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển VN chi nhánh PN.

Ông Huỳnh Quang H uỷ quyền tham gia tố tụng lại cho ông Nguyễn Văn H1, Giám đốc Phòng giao dịch CR thuộc chi nhánh Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển PN (theo Quyết định uỷ quyền lại tham gia tố tụng số 868/QĐ-BIDV.PNU ngày 14/7/2021).

- *Bị đơn*: Ông Bùi Khắc Th, sinh năm 1989 và bà Nguyễn Thị Như Y, sinh năm 1989; trú tại: Thôn LH, xã Ia BL, huyện CP, tỉnh GL.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về số tiền nợ và phương án trả nợ: Ông Bùi Khắc Th và bà Nguyễn Thị Như Y công nhận có nợ và có trách nhiệm trả cho Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển Việt Nam thông qua Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển VN - Chi nhánh PN - Phòng giao dịch CR số tiền 285.895.891 đồng (trong đó nợ gốc: 200.000.000 đồng,

nợ lãi trong hạn: 62.873.425 đồng, lãi quá hạn: 23.022.466 đồng, lãi tính đến ngày 07/7/2022), trả 01 lần vào ngày 07/8/2022.

“Kể từ ngày tiếp theo của ngày hoà giải thành, khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi của số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên thoả thuận trong Hợp đồng tín dụng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này”. Trường hợp trong Hợp đồng tín dụng các bên có thoả thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

2.2. Trường hợp ông Bùi Khắc Th và bà Nguyễn Thị Như Y không thanh toán số nợ trên cho nguyên đơn, thì nguyên đơn có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp theo Hợp đồng thế chấp bất động sản số 01/2017/10045180/HĐBĐ ngày 02/8/2017; Văn bản sửa đổi, bổ sung hợp đồng thế chấp bất động sản ngày 12/4/2016, cụ thể là: Thửa đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 214, 215, 216, tờ bản đồ số 95, diện tích: 9.396,5m², địa chỉ: Thôn Lương Hà, xã Ia Bl, huyện CP, tỉnh G L theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CH 869800 do UBND huyện CP cấp ngày 14/7/2017 cho ông Bùi Khắc Th và bà Nguyễn Thị Như Y để thu hồi nợ. (Qua xem xét thẩm định tại chỗ xác định quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất trên được cấp đúng vị trí, đúng số tờ bản đồ, số thửa đất và không có tranh chấp)

2.3. Trường hợp bị đơn hoàn trả cho Ngân hàng toàn bộ tiền gốc và lãi phát sinh thì ngân hàng có trách nhiệm hoàn trả Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CH 869800 do UBND huyện Chư Pưh cấp ngày 14/7/2017 cho ông Bùi Khắc Th và bà Nguyễn Thị Như Y.

2.4. Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ là 3.000.000 đồng, nguyên đơn đã nộp đủ. Ông Thái và bà Ý phải chịu chi phí xem xét thẩm định tại chỗ 3.000.000 đồng và có nghĩa vụ trả lại cho nguyên đơn là Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển VN thông qua Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển VN - Chi nhánh PN - Phòng giao dịch CR, trả vào ngày 07/8/2022.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của bên được thi hành án cho đến khi thi hành xong khoản tiền chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

2.5. Về án phí: Các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ nội dung vụ án nên được giảm 50% án phí dân sự sơ thẩm, tiền án phí dân sự sơ thẩm là: $[285.895.891đ \times 5\%] \times 50\% = 7.147.397$ đồng. Các đương sự thoả thuận, ông Thái và bà Y phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm là 7.147.397 đồng để sung vào công quỹ Nhà nước.

Hoàn trả cho nguyên đơn Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển VN thông qua Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển VN - Chi nhánh PN - Phòng giao dịch CR tiền tạm ứng án phí với là 6.382.356 đồng theo biên lai số 0005279 ngày 05/4/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện CS, tỉnh GL.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định các Điều 6, 7, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự (2 bản);
- VKSND huyện CS (02 bản);
- Chi cục THADS huyện CS (01 bản);
- Lưu hồ sơ (01 bản);

THẨM PHÁN

Nguyễn Đình Hiếu